|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC****VIỆT NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/TT-NHNN | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025*  |

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2019/TT-NHNN**

**ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng**

 **đối với tổ chức tín dụng**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2019/TT-NHNN ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với tổ chức tín dụng.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2019/TT-NHNN ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với tổ chức tín dụng (sau đây gọi là Thông tư số 24/2019/TT-NHNN)**

1. Bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 3 Điều 20 như sau:

“d) Thanh tra Ngân hàng Nhà nước có ý kiến về việc tổ chức tín dụng thuộc hay không thuộc trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, 2 Điều 11 Thông tư này; ý kiến đối với đề nghị vay tái cấp vốn, gia hạn vay tái cấp vốn của tổ chức tín dụng; nội dung khác (nếu có)”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 22 như sau:

“c) Trường hợp nhận được thông báo từ cơ quan có thẩm quyền hoặc qua công tác giám sát phát hiện tổ chức tín dụng có vi phạm quy định tại khoản 1, 2 Điều 11 Thông tư này, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng có văn bản thông báo vi phạm gửi tổ chức tín dụng, đồng thời gửi Vụ Chính sách tiền tệ, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước Khu vực; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của tổ chức tín dụng và biện pháp xử lý của Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư này;”

b) Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 22 như sau:

“2a. Thanh tra Ngân hàng Nhà nước

a) Có ý kiến về việc tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 20 Thông tư này;

b) Thanh tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức tín dụng trong việc thực hiện các quy định tại Thông tư này;

c) Trường hợp nhận được thông báo từ cơ quan có thẩm quyền hoặc qua công tác thanh tra phát hiện tổ chức tín dụng có vi phạm quy định tại khoản 1, 2 Điều 11 Thông tư này, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước có văn bản thông báo vi phạm gửi tổ chức tín dụng, đồng thời gửi Vụ Chính sách tiền tệ, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước Khu vực; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của tổ chức tín dụng và biện pháp xử lý của Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư này”.

c) Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 5 Điều 22 như sau:

“đ) Trường hợp qua công tác thanh tra, giám sát phát hiện tổ chức tín dụng có vi phạm quy định tại khoản 1, 2 Điều 11 Thông tư này (đối với Ngân hàng Nhà nước Khu vực có nhiệm vụ thanh tra, giám sát tổ chức tín dụng vay vốn), Ngân hàng Nhà nước Khu vực có văn bản thông báo vi phạm gửi tổ chức tín dụng, đồng thời gửi Vụ Chính sách tiền tệ, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Vụ Tín dụng các ngành kinh tế; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của tổ chức tín dụng và biện pháp xử lý của Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư này.”.

**Điều 2. Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số cụm từ của Thông tư số 24/2019/TT-NHNN**

1. Thay thế cụm từ “Công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính” bằng cụm từ “Công ty tài chính tổng hợp, công ty tài chính chuyên ngành” tại điểm c khoản 2 Điều 1.

2. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ ‘Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng” tại khoản 2, 3 Điều 15, điểm a khoản 3 Điều 20, tên của khoản 2 Điều 22.

3. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước” tại khoản 2 Điều 20, điểm c khoản 6 Điều 21, khoản 7 Điều 21, Phụ lục số 08, trong đoạn “Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ theo quy định tại khoản 2 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng,…” tại khoản 3 Điều 20.

4. Thay thế cụm từ “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Cục An toàn hệ thống ” tại điểm d khoản 4 Điều 22, điểm e khoản 5 Điều 22, Phụ lục số 09.

5. Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố nơi tổ chức tín dụng đặt trụ sở chính (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực nơi tổ chức tín dụng đặt trụ sở chính (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước Khu vực)” tại khoản 3 Điều 15.

6. Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước Khu vực” tại khoản 2 Điều 15, điểm c khoản 3 Điều 15, khoản 6 Điều 15, khoản 2, 3, 6 Điều 20, điểm c khoản 6 Điều 21, khoản 7 Điều 21, điểm c khoản 1 Điều 22, khoản 5 Điều 22, Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 07, Phụ lục số 08 và Phụ lục số 09.

7. Thay thế cụm từ “khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) bằng cụm từ “khoản 1 Điều 138 Luật Các tổ chức tín dụng” tại khoản 2 Điều 16.

8. Bãi bỏ cụm từ “thanh tra”, cụm từ “vi phạm” tại điểm d khoản 2 Điều 22.

**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày ….… tháng …..…năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Ban Lãnh đạo NHNN;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);- Kiểm toán Nhà nước;- Bộ Tài chính;- Công báo;- Cổng thông tin điện tử của Chính phủ;- Cổng thông tin điện tử của NHNN;- Lưu: VP, CSTT. | **THỐNG ĐỐC** |